

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ B  
TỈNH BẮC KẠN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 07/2020/HS - ST  
Ngày 19/11/2020

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ B, TỈNH BẮC KẠN**

**- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Nguyệt Thu

*Các Hội thẩm nhân dân:* 1/ Ông Nguyễn Kiên Cường;

2/ Bà Nông Thị Phương Lê.

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Thoan – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố B, tỉnh Bắc Kạn.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố B, tỉnh Bắc Kạn tham gia phiên tòa:** Bà Hứa Thị Hồng – Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 11 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố B xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 08/2020/TLHS - ST ngày 29 tháng 10 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 07/2020/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 11 năm 2020 đối với bị cáo:

**Nông Quốc Kh;** tên gọi khác: Không; sinh ngày 05 tháng 3 năm 1994 tại huyện Ng, tỉnh Bắc Kạn; nơi ĐKHKTT và chỗ ở hiện nay: Khu chợ I, xã B, huyện Ng, tỉnh Bắc Kạn; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: Lớp 12/12; dân tộc: Tày; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; con ông: Nông Văn D (đã chết) và bà: Nông Thị B; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo tại ngoại. Có mặt tại phiên tòa.

\* *Người bị hại:* Anh Nông Đức Ph; sinh năm 1994; trú tại: Thôn N, xã Y, huyện Ch, tỉnh Bắc Kạn.

Vắng mặt, đã có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

\* *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Anh Nguyễn Văn N; sinh năm 1978; trú tại: Tổ 15, phường Ng, thành phố B, tỉnh Bắc Kạn.

Vắng mặt, đã có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa , nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do có mối quan hệ quen biết nhau từ trước nên khoảng 11 giờ 39 phút ngày 25/5/2020 Nông Quốc Kh – Sinh năm 1994, HKTT tại Khu Chợ 1, xã B, huyện Ng,

tỉnh Bắc Kạn sử dụng tài khoản tên “Kh Ng” trên ứng dụng Zalo nhắn tin cho anh Nông Đức Ph – Sinh năm 1994, HKTT tại thôn N, xã Y, huyện Ch, tỉnh Bắc Kạn (địa chỉ tài khoản là “Ph B”) để hỏi mượn chiếc xe mô tô của anh Ph để đi tỉnh Thái Nguyên làm lại bằng lái xe ô tô và hẹn đến chiều tối cùng ngày sẽ trả lại xe mô tô cho anh Ph, anh Ph đồng ý và bảo Kh lên lấy xe. Sau đó Kh đi xe taxi từ nơi ở trọ tại tổ 11B, phường Đ, thành phố B đến công trường nơi anh Ph đang làm việc ở tổ P, phường H, thành phố B. Anh Ph đã dắt chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter màu xanh đen, biển kiểm soát 97B1 – 829.13 của mình ra giao cho Kh mượn, cùng một mũ bảo hiểm, một giấy đăng ký xe và một giấy chứng nhận bảo hiểm trách nhiệm dân sự của chủ xe. Kh hẹn đến chiều tối cùng ngày sẽ trả lại xe và giấy tờ cho anh Ph.

Sau khi mượn được xe mô tô, khoảng 12 giờ 00 phút cùng ngày Kh điều khiển xe mô tô đi theo đường Quốc lộ 3 hướng về tỉnh Thái Nguyên. Đến địa phận phường X, thành phố B thì Kh thấy trời nắng quá nên không đi Thái Nguyên nữa, đồng thời nảy sinh ý định mang chiếc xe mô tô của anh Ph đi cầm cố hoặc bán lấy tiền để đánh bạc qua mạng Internet. Kh đã điều khiển xe mô tô quay về trung tâm thành phố B ngồi uống nước tại một quán nước gần khu vực Khách sạn N thuộc tổ 4, phường Đ, thành phố B.

Đến khoảng 14 giờ 00 phút cùng ngày Kh điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 97B1 – 829.13 đi tìm nơi để cầm cố hoặc bán. Kh điều khiển xe mô tô đi đến tổ 15, phường Ng thì nhìn thấy cửa hàng mua bán xe máy Phương N do anh Nguyễn Văn N – Sinh năm 1978, trú tại tổ 15, phường Ng, thành phố B làm chủ. Kh đi xe mô tô đến trước cửa hàng và vào gặp anh Lê Hữu Ngh - Sinh năm 1991, HKTT tại thôn H, xã X, huyện Th, tỉnh Thanh Hóa (người trông coi cửa hàng mua, bán xe máy cũ cho anh N) hỏi giá một số chiếc xe mô tô bày bán tại cửa hàng. Sau đó Kh hỏi anh Ngh chiếc xe mô tô biển kiểm soát 97B1 – 829.13 Kh đang đi bán được bao nhiêu tiền thì anh Ngh nói là được khoảng 32.000.000đ (Ba mươi hai triệu đồng). Một lúc sau anh N về cửa hàng thì gặp Kh và Kh nói muốn bán chiếc xe mô tô biển kiểm soát 97B1 – 829.13 lấy tiền. Anh N cho biết giá mua chiếc xe chỉ được 33.000.000đ (Ba mươi ba triệu đồng), Kh đồng ý bán xe cho anh N và nói với anh N là có thể sau này sẽ đến mua lại với anh N. Anh N đồng ý và nói với Kh là trong thời gian chưa bán lại được chiếc xe, nếu Kh có quay lại cửa hàng mua lại chiếc xe thì vẫn bán xe lại cho Kh nhưng giá xe sẽ tăng lên khoảng 500.000đ (Năm trăm nghìn đồng) đến 1.000.000đ (Một triệu đồng). Sau đó anh N đưa cho Kh một tờ mẫu giấy bán xe, Kh tự tay viết thông tin vào giấy bán xe và ký tên. Viết xong giấy bán xe, Kh nhận từ anh N số tiền 33.000.000 đồng và giao chiếc xe mô tô biển kiểm soát 97B1 – 829.xx cho anh N cùng giấy đăng ký xe mô tô, giấy chứng nhận bảo hiểm trách nhiệm dân sự và Kh gửi lại tại cửa hàng của anh N một chiếc mũ bảo hiểm.

Sau đó, Kh đi xe taxi đến Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam – Chi nhánh B (Vietinbank B) nộp số tiền 30.000.000đ (Ba mươi triệu đồng) vào số tài khoản 101870300xxx mang tên Nông Quốc Kh rồi đến chơi Game tại một quán Internet thuộc tổ 11C, phường Đ, thành phố B. Kh đăng nhập vào trang công cụ tìm kiếm Google và nhập tìm kiếm trang Web “V99.Win” và hiện ra giao diện chính

của Web Kucasino. Từ giao diện chính của trang chủ Kucasino thì Kh đăng nhập bằng số điện thoại là số sim rác (Sim này hiện nay Kh đã bỏ lâu không sử dụng nên không còn nhớ số thuê bao điện thoại). Sau đó trang chủ gửi mã mật khẩu về số điện thoại của sim mà Kh đăng ký và Kh nhập mã số này vào phần mật khẩu để truy cập vào trang Kucasino chơi các trò chơi. Trong trang web này có cài phần chuyển tiền từ tài khoản của cá nhân người chơi sang tài khoản của người khác để đổi thành điểm sử dụng để đặt cược trên các trò chơi. Sau khi chơi hết số tiền 30.000.000 đồng trong tài khoản, Kh lại tiếp tục đến Cửa hàng Viettel ở khu Khách sạn 10 tầng B nộp qua dịch vụ của Viettel số tiền 1.500.000 đồng vào số tài khoản 101870300xxx mang tên Nông Quốc Kh để tiếp tục chơi game đánh bạc qua internet, đến khoảng 19 giờ cùng ngày thì Kh lại bị thua hết số điểm đặt cược. Tổng số tiền mà Kh đã chuyển khoản để tham gia đánh bạc trên mạng internet là 31.400.000 đồng (tương ứng với 31.400 điểm). Khi thua hết điểm thì Kh ngồi nghe nhạc.

Do không còn khả năng trả lại chiếc xe mô tô cho anh Ph như đã hẹn khi mượn xe nên khoảng 19 giờ 21 phút ngày 25/5/2020 Kh nhắn tin qua ứng dụng Zalo cho anh Ph nói dối là *“anh ơi mai e trả xe nhé, em còn chưa xong, mai còn lấy hóa đơn nữa”*. Anh Ph tin tưởng nên có trả lời *“ừ, được mà”*. Kh ngồi chơi tại quán Internet đến khoảng 23 giờ 20 phút thì đi xe ô tô khách về nhà tại xã B, huyện Ng, tỉnh Bắc Kạn.

Sáng ngày 26/5/2020 anh Ph nhắn tin qua ứng dụng zalo cho Kh biết đường vào nơi làm việc của anh Ph lầy lội, đi lại khó nên tối cùng ngày Kh mang xe mô tô ra sân Trung tâm Văn hóa tỉnh Bắc Kạn uống nước đợi anh Ph sẽ đến lấy. Đến khoảng 17 giờ 29 phút ngày 26/5/2020 anh Ph tiếp tục nhắn tin qua ứng dụng zalo cho Kh hỏi về chưa? thì Kh nhắn tin trả lời là mới ăn cơm xong, tý có ông qua xem bộ bàn ghế nên Kh đi về nhà. Anh Ph có nhắn tin hỏi tiếp lúc nào Kh về đến Bắc Kạn thì Kh nhắn tin hẹn anh Ph sáng hôm sau sẽ xuống Bắc Kạn. Anh Ph chưa biết Kh đã bán xe mô tô của mình nên có nhắn tin đồng ý *“ừ, thế mai đưa xe vào cho anh nhé, anh có lúc cũng cần đi lại”*; Kh nhắn tin nói dối là *“Vâng”*.

Khoảng 12 giờ 37 phút ngày 27/5/2020 vẫn chưa thấy Kh trả xe mô tô nên anh Ph tiếp tục nhắn tin qua ứng dụng Zalo cho Kh hỏi *“Em xuống chưa?”* thì Kh trả lời *“Em chưa, đang chờ nó lên lấy bộ bàn ghế, nó ở ngay huyện này thôi”*; anh Ph nhắn tin hỏi tiếp *“Thế bao giờ mới xuống được?”*, Kh nhắn tin trả lời *“Xong em xuống luôn mà, xong em gọi”*. Anh Ph có nhắn tin dặn Kh là *“chiều tầm 3 giờ xuống đến đây nhé, anh còn về nhà tý”*.

Khoảng 14 giờ 52 phút ngày 27/5/2020 anh Ph lại nhắn tin qua ứng dụng Zalo cho anh Kh hỏi *“Em xuống chưa?”* nhưng Kh không trả lời, anh Ph gọi điện thoại cho Kh nhưng cũng không thấy trả lời.

Đến khoảng 19 giờ 30 phút ngày 27/5/2020 anh Ph gọi điện thoại cho mẹ đẻ của Kh là bà Nông Thị B thì biết thông tin Kh không đi xe mô tô biển kiểm soát 97B1 – 829.xx mà đi xe khách về nhà. Nghĩ rằng Kh đã mang chiếc xe mô tô biển kiểm soát 97B1 – 829.xx đi bán hoặc cầm cố lấy tiền nên sau đó anh Ph đến Công

an phường H, thành phố B tổ giác Khánh có hành vi lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản.

Cơ quan CSĐT – Công an TP B đã triệu tập Kh đến trụ sở làm việc và tiến hành khám xét khẩn cấp, tạm giữ chiếc xe mô tô biển kiểm soát 97B1 – 829.xx và những giấy tờ có liên quan tại cửa hàng mua bán xe máy Phương N do anh Nguyễn Văn N làm chủ.

Tại Kết luận định giá tài sản ngày 29/6/2020 của Hội đồng định giá tài sản thành phố Bắc Kạn kết luận: 01 (một) chiếc xe mô tô EXCITER nhãn hiệu YAMAHA màu sơn xanh đen BKS 97B1-829.xx xe đã qua sử dụng. Giá trị tài sản là 39.200.000 đồng (*Ba mươi chín triệu hai trăm nghìn đồng chẵn*).

Quá trình điều tra, Nông Quốc Kh đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình và giao nộp cho cơ quan điều tra số tiền còn lại là 340.000 đồng. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của người bị hại anh Nông Đức Ph, lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Tại bản Cáo trạng số 54/CT - VKSTPBK ngày 27 tháng 10 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố B đã truy tố bị cáo Nông Quốc Kh về tội “*Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản*” theo điểm b khoản 1 Điều 175 của Bộ luật Hình sự.

Điều luật có nội dung:

“1. Người nào thực hiện một trong những hành vi sau đây chiếm đoạt tài sản của người khác trị giá từ 4.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 4.000.000 đồng nhưng đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi chiếm đoạt tài sản hoặc đã bị kết án về tội này hoặc về một trong các tội quy định tại các điều 168, 169, 170, 171, 172, 173, 174 và 290 của Bộ luật này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm hoặc tài sản là phương tiện kiếm sống chính của người bị hại và gia đình họ, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:

...;

b) Vay, mượn, thuê tài sản của người khác hoặc nhận được tài sản của người khác bằng hình thức hợp đồng và đã sử dụng tài sản đó vào mục đích bất hợp pháp dẫn đến không có khả năng trả lại tài sản;

...;

5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản.”.

Tại phiên tòa:

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo theo Cáo trạng. Đề nghị Hội đồng xét xử (HĐXX):

Tuyên bố bị cáo Nông Quốc Kh phạm tội “*Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản*”

Về hình phạt chính: Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 175; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Nông Quốc Kh từ 09 đến 12 tháng tù. Thời hạn tính từ ngày bị bắt đi thi hành án.

Về hình phạt bổ sung: Qua các tài liệu có trong hồ sơ thể hiện bị cáo hiện nay sống phụ thuộc vào gia đình, bản thân bị cáo làm lao động tự do, không có tài sản riêng nên đề nghị HĐXX không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo theo khoản 5 Điều 175 Bộ luật hình sự.

Về trách nhiệm dân sự: Trong giai đoạn điều tra người bị hại anh Nông Đức Ph đã nhận lại chiếc xe mô tô thuộc quyền sở hữu hợp pháp của mình và không yêu cầu Nông Quốc Kh phải bồi thường về dân sự; Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan anh Nguyễn Văn N đã được Nông Quốc Kh hoàn trả số tiền 33.000.000 đồng mà anh N đã bỏ ra để mua xe mô tô với Kh và không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì thêm. Tại phiên tòa người bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt đã có đơn đề nghị xét xử vắng mặt trong đơn nói rõ không có yêu cầu, đề nghị gì về trách nhiệm dân sự, nên đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị áp dụng Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Tịch thu hóa giá sung Ngân sách Nhà nước 01 (Một) điện thoại di động nhãn hiệu OPPO F9 màu xanh đen đã qua sử dụng của bị cáo Kh, có số IMEI1 866376042552892, số IMEI2 866376042532884, bên trong gắn 02 (hai) sim điện thoại có số thuê bao 03468039xx và 08692969xx

- Trả lại cho bị cáo Kh: 01 (Một) giấy phép lái xe số 190141xxx cấp ngày 29/12/2014 mang tên Nông Quốc Khánh; 01 (Một) thẻ ATM Ngân hàng VietinBank số 97041515357262xx mang tên Nông Quốc Kh; 01 (Một) thẻ ATM Ngân hàng AgriBank số 97040509239010xx mang tên Nông Quốc Kh.

- Tạm giữ số tiền 340.000đ (Ba trăm bốn mươi nghìn đồng) của bị cáo K để bảo đảm thi hành án dân sự cho bị cáo.

Về án phí: Bị cáo phải chịu tiền án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Bị cáo Nông Quốc Kh thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội, thừa nhận Cáo trạng Viện kiểm sát đã truy tố đối với bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Mức hình phạt theo đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là phù hợp, bị cáo không có ý kiến gì, chỉ xin HĐXX xem xét cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất.

Người bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa, đã có đơn đề nghị xét xử vắng mặt, trong đơn nêu rõ không có yêu cầu, đề nghị gì về trách nhiệm dân sự. Về trách nhiệm hình sự: Người bị hại đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án , căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố B, Điều tra viên; Viện kiểm sát thành phố B, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa người tham gia tố tụng trong vụ án không có ý kiến khiếu nại về hành vi , quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp

[2] Về tội danh: Tại phiên tòa bị cáo Nông Quốc Kh thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa thống nhất với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và phù hợp với các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án do vậy có căn cứ xác định:

Khoảng gần 12 giờ ngày 25/5/2020, Nông Quốc Kh đã mượn 01 (một) xe mô tô EXCITER nhãn hiệu YAMAHA, biển kiểm soát 97B1 – 829.xx có trị giá là 39.200.000đ (Ba mươi chín triệu hai trăm nghìn đồng) của anh Nông Đức Ph tại khu vực tổ P, phường H, thành phố B, tỉnh Bắc Kạn để đi xuống tỉnh Thái Nguyên làm lại bằng lái xe ô tô. Sau khi mượn được xe, Kh điều khiển xe mô tô xuống thành phố Thái Nguyên nhưng khi đến phường X, thành phố B thấy trời nắng quá Kh lại không đi nữa đồng thời nảy sinh ý định cầm cố hoặc bán chiếc xe mô tô của anh Nông Đức Ph với mục đích để lấy tiền đánh bạc qua mạng Internet. Đến khoảng 14 giờ 00 phút cùng ngày, Kh đã bán chiếc xe tại cửa hàng mua bán xe máy Phương N do anh Nguyễn Văn N – Sinh năm 1978, tại địa chỉ tổ 15, phường Ng, thành phố B được số tiền 33.000.000 đồng rồi Kh dùng số tiền bán xe nộp vào tài khoản ngân hàng của mình để chuyển khoản, đánh bạc qua mạng internet hết số tiền 31.400.000 đồng, số tiền còn lại Kh đã chi tiêu cá nhân, đến khi bị phát hiện, Kh chỉ còn lại 340.000 đồng giao nộp cho Cơ quan điều tra.

Hành vi của bị cáo đã đủ các yếu tố cấu thành tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản” quy định tại điểm b khoản 1 Điều 175 Bộ luật hình sự. Do đó Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố B đã truy tố đối với bị cáo về tội danh, điều luật như trên là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo: Tội phạm mà bị cáo thực hiện thuộc trường hợp tội phạm ít nghiêm trọng. Tuy nhiên hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của người khác được pháp luật hình sự bảo vệ, làm ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, trật tự tại địa phương nên cần xử lý nghiêm theo pháp luật hình sự.

[4] Xét nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:

Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là “*Người phạm tội tự nguyện khắc phục hậu quả*”; “*Phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng*” và “*Người phạm tội thành khẩn khai báo*” quy định tại các điểm b, i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Ngoài ra người bị hại xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo do vậy bị cáo còn được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Căn cứ vào tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, HĐXX thấy cần buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù trong một thời gian nhất định mới đủ sức răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa tội phạm nói chung cho xã hội.

[5] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy hiện nay bị cáo sống phụ thuộc vào gia đình, bản thân bị cáo làm lao động tự do, không có tài sản riêng nên HĐXX không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo theo khoản 5 Điều 175 Bộ luật hình sự.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Trong giai đoạn điều tra, người bị hại anh Nông Đức Ph đã nhận lại chiếc xe mô tô thuộc quyền sở hữu hợp pháp của mình; người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan anh Nguyễn Văn N đã được Nông Quốc Kh hoàn trả số tiền 33.000.000 đồng mà anh N đã bỏ ra để mua xe mô tô với Kh. Tại phiên tòa, người bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt, đã có đơn đề nghị xét xử vắng mặt, trong đơn nêu rõ không có yêu cầu, đề nghị gì về trách nhiệm dân sự, nên HĐXX không xem xét.

[7] Về xử lý vật chứng:

- Đối với 01 (Một) điện thoại di động nhãn hiệu OPPO F9 màu xanh đen đã qua sử dụng có số IMEI1 866376042552892, số IMEI2 866376042532884, bên trong gắn 02 (hai) sim điện thoại có số thuê bao 0346803xxx và 0869296xxx tạm giữ của bị cáo Kh, xét thấy chiếc điện thoại này bị cáo đã sử dụng để liên lạc nhằm thực hiện hành vi phạm tội nên cần tịch thu hóa giá sung vào Ngân sách Nhà nước.

- Đối với 01 (Một) giấy phép lái xe số 1901410xx cấp ngày 29/12/2014 mang tên Nông Quốc Kh; 01 (Một) thẻ ATM Ngân hàng VietinBank số 97041515357262xx mang tên Nông Quốc Khánh; 01 (Một) thẻ ATM Ngân hàng AgriBank số 97040509239010xx mang tên Nông Quốc Kh không liên quan đến hành vi phạm tội, cần trả lại cho bị cáo Kh.

- Đối với số tiền 340.000đ (Ba trăm bốn mươi nghìn đồng) bị cáo Kh đã giao nộp tại cơ quan điều tra, cần tạm giữ để bảo đảm thi hành án dân sự cho bị cáo.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu tiền án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[9] Trong vụ án này còn có anh Nguyễn Văn N – Sinh năm 1978, trú tại tổ 15, phường Ng, TP B là người đã mua chiếc xe mô tô biển kiểm soát 97B1 – 829.13 với Nông Quốc Kh vào ngày 25/5/2020. Tuy nhiên khi mua chiếc xe mô tô này anh N không biết đó là tài sản do Kh phạm tội mà có. Vì vậy, Cơ quan điều tra không truy cứu trách nhiệm hình sự đối với anh Nguyễn Văn N là đúng quy định của pháp luật.

Đối với hành vi đánh bạc qua mạng internet, theo lời khai của bị cáo Kh, sau khi nộp tiền vào tài khoản, Kh đi xe taxi đến một quán Internet thuộc tổ 11C, phường Đức Xuân, thành phố Bắc Kạn để chơi Game. Kh đăng nhập vào trang Web “V99.Win” và mở vào trang Web “Kucasino” và dùng số tiền 31.400.000đ (Ba mươi một triệu bốn trăm nghìn đồng) có trong tài khoản của mình để chuyển khoản vào 2 số tài khoản ngân hàng khác nhau hiển thị trên trang Web nhưng hiện nay Kh không nhớ tên, số tài khoản để mua điểm sau đó sử dụng điểm để đặt cược trong các trò chơi. Cơ quan điều tra sẽ tiếp tục điều tra, nếu có căn cứ sẽ xem xét, xử lý sau.

Vì các lẽ trên,

#### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Tuyên bố: Bị cáo Nông Quốc Kh phạm tội “*Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản*”.

Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 175 ; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Nông Quốc Kh 09 (*Chín*) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt đi thi hành án.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Tịch thu hóa giá sung Ngân sách Nhà nước 01 (Một) điện thoại di động nhãn hiệu OPPO F9 màu xanh đen đã qua sử dụng của bị cáo Khánh, có số IMEI1 866376042552892, số IMEI2 866376042532884, bên trong gắn 02 (hai) sim điện thoại có số thuê bao 0346803xxx và 0869296xxx.

- Trả lại cho bị cáo Kh: 01 (Một) giấy phép lái xe số 1901410xx cấp ngày 29/12/2014 mang tên Nông Quốc Kh; 01 (Một) thẻ ATM Ngân hàng VietinBank số 97041515357262xx mang tên Nông Quốc Kh; 01 (Một) thẻ ATM Ngân hàng AgriBank số 97040509239010xx mang tên Nông Quốc Kh.

- Tạm giữ số tiền 340.000đ (Ba trăm bốn mươi nghìn đồng) của bị cáo Kh để bảo đảm thi hành án dân sự cho bị cáo.

(*Tình trạng vật chứng theo Biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố B và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố B*).

3. Về án phí: Căn cứ Điều 135, Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí tòa án.



Bị cáo Nông Quốc Kh phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

*Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.*

4. Quyền kháng cáo: Căn cứ các Điều 331, 333 của Bộ luật tố tụng hình sự 2015: Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án; người bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh;
- VKSND tỉnh;
- VKSND TP B;
- Công an TP B;
- THADS TP B;
- Sở Tư pháp;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người có QL,NVLQ;
- Lưu hồ sơ.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**(Đã ký)**

**Nguyễn Thị Nguyệt Thu**

